|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH LÀO CAI**  Số: /2023/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Lào Cai, ngày tháng năm 2023* |

**(Dự thảo )**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 – 2023;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 cho trẻ em mầm non, học sinh học phổ thông công lập, học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số /BC-BVHXH ngày tháng năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai (học viên ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên học chương trình giáo dục thường xuyên cấp Trung học cơ sở và trung học phổ thông).

b) Các cơ sở giáo dục công lập; các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu, quản lý và sử dụng học phí.

**Điều 2. Mức hỗ trợ học phí**

1. Hỗ trợ khoản chênh lệch tăng thêm giữa mức thu học phí năm học 2022-2023 theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2022-2023 và mức thu học phí năm học 2021-2022 theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Thời gian hỗ trợ: Năm học 2022-2023.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Sự nghiệp giáo dục ngân sách cấp tỉnh năm 2023.

**Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khoá XVI, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ...tháng ... năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBTV Quốc hội, Chính phủ;  - Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;  - Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;  - Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;  - TT. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;  - Văn phòng TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;  - Báo, Đài PT-TH tỉnh, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;  - Phòng Công tác HĐND;  - Lưu: VT, VHXH. | **CHỦ TỊCH** |
| **Vũ Xuân Cường** |